

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao bổ sung biên chế sự nghiệp giáo dục mầm non
và phổ thông công lập của tỉnh Thanh Hóa năm 2024

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 2391-QĐ/BTCTW ngày 06 tháng 12 năm 2023 của Trưởng Ban Tổ chức Trung ương về biên chế của tỉnh Thanh Hóa năm 2024;

Căn cứ Thông tư số 19/2023/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập; Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập;

Căn cứ Nghị quyết số 518/NQ-HĐND ngày 14 tháng 3 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phê duyệt bổ sung biên chế sự nghiệp giáo dục mầm non và phổ thông công lập của tỉnh Thanh Hóa năm 2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 238/TTr-SNV ngày 25 tháng 3 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao bổ sung biên chế sự nghiệp giáo dục mầm non và phổ thông công lập cho Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2024 của tỉnh Thanh Hóa là 2.654 biên chế, cụ thể như sau:

1. Mầm non: 1.356 biên chế;

2. Tiểu học: 845 biên chế;
3. Trung học cơ sở: 332 biên chế;
4. Trung học phổ thông: 93 biên chế;

5. Biên chế sự nghiệp dự phòng là 28 biên chế: Giao Sở Nội vụ tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh giao bổ sung biên chế cho Ủy ban nhân dân thành phố Thanh Hóa sau khi tiếp nhận Trường Tiểu học Hermann Gmeiner Thanh Hóa về địa phương quản lý.

(Có Phụ lục số 1,2, 3, 4 kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

a) Căn cứ chỉ tiêu biên chế được giao năm 2024 theo Quyết định số 4912/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa, biên chế giáo viên các cấp học được giao bổ sung năm 2024 tại Quyết định này và lộ trình tinh giản biên chế giai đoạn 2022 - 2026 để xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức bảo đảm theo cơ cấu môn học, vị trí việc làm và phù hợp với tình hình thực tế, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận để tổ chức thực hiện.

b) Đối với các trường nằm trên địa bàn các xã dự kiến thực hiện sắp xếp trong thời gian tới, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố vẫn thực hiện giao biên chế cho các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở đảm bảo theo quy định.

2. Sở Nội vụ có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, thanh tra đối với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc tuyển dụng, tiếp nhận, quản lý, sử dụng biên chế giáo viên được giao năm 2024.

3. Sở Tài chính tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh cấp bổ sung kinh phí theo số biên chế giáo viên của các cấp học được giao bổ sung năm 2024 cho Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Sở Giáo dục và Đào tạo.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở: Nội vụ, Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Bộ Nội vụ (để b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, THKH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đào Thanh Tùng

Phụ lục 1
BIÊN CHẾ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC KHỎI MÀM NON
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

TT	Tên đơn vị	Biên chế được bổ sung năm 2024
1	2	3
	Tổng cộng	1.356
1	Huyện Mường Lát	34
2	Huyện Quan Sơn	26
3	Huyện Quan Hóa	28
4	Huyện Bá Thước	28
5	Huyện Lang Chánh	33
6	Huyện Như Xuân	34
7	Huyện Ngọc Lặc	79
8	Huyện Vĩnh Lộc	42
9	Huyện Thọ Xuân	76
10	Huyện Triệu Sơn	56
11	Huyện Nông Cống	80
12	Huyện Yên Định	70
13	Huyện Thiệu Hóa	80
14	Huyện Đông Sơn	23
15	Huyện Hà Trung	82
16	Huyện Hậu Lộc	71

TT	Tên đơn vị	Biên chế được bổ sung năm 2024
1	2	3
17	Huyện Hoàng Hóa	106
18	Huyện Quảng Xương	100
19	Thị xã Nghi Sơn	81
20	Thị xã Bỉm Sơn	16
21	Thành phố Sầm Sơn	33
22	Huyện Thường Xuân	43
23	Huyện Nga Sơn	67
24	Thành phố Thanh Hóa	68

Phụ lục 2
BIÊN CHẾ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC KHỐI TIỂU HỌC
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

TT	Tên đơn vị	Biên chế được bổ sung năm 2024
1	2	3
I	Tổng cộng	845
1	Huyện Ngọc Lặc	47
2	Huyện Cẩm Thủy	24
3	Huyện Thạch Thành	45
4	Huyện Vĩnh Lộc	28
5	Huyện Thọ Xuân	30
6	Huyện Triệu Sơn	33
7	Huyện Nông Cống	28
8	Huyện Yên Định	33
9	Huyện Thiệu Hóa	40
10	Huyện Hà Trung	30
11	Huyện Hậu Lộc	37
12	Huyện Hoằng Hóa	62
13	Huyện Quảng Xương	53
14	Thị xã Nghi Sơn	104
15	Thị xã Bỉm Sơn	21
16	Thành phố Sầm Sơn	23
17	Thành phố Thanh Hóa	135

TT	Tên đơn vị	Biên chế được bổ sung năm 2024
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>
18	Huyện Nga Sơn	50
19	Huyện Như Thanh	22
II	Biên chế dự phòng	28

Phụ lục 3
BIÊN CHẾ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC KHỐI TRUNG HỌC CƠ SỞ
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

TT	Tên đơn vị	Biên chế được bổ sung năm 2024
1	2	3
I	Tổng cộng	332
1	Huyện Mường Lát	9
2	Huyện Quan Sơn	4
3	Huyện Quan Hóa	5
4	Huyện Bá Thước	13
5	Huyện Lang Chánh	6
6	Huyện Như Xuân	8
7	Huyện Ngọc Lặc	25
8	Huyện Cẩm Thủy	15
9	Huyện Thạch Thành	19
10	Huyện Vĩnh Lộc	8
11	Huyện Thọ Xuân	16
12	Huyện Triệu Sơn	15
13	Huyện Nông Cống	10
14	Huyện Yên Định	13
15	Huyện Đông Sơn	5
16	Huyện Hậu Lộc	11

TT	Tên đơn vị	Biên chế được bổ sung năm 2024
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>
17	Huyện Hoàng Hóa	23
18	Huyện Quảng Xương	15
19	Thị xã Nghi Sơn	24
20	Thị xã Bỉm Sơn	6
21	Thành phố Sầm Sơn	8
22	Thành phố Thanh Hóa	45
23	Huyện Thường Xuân	11
24	Huyện Như Thanh	8
25	Huyện Nga Sơn	10

Phụ lục 4

BIÊN CHẾ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC KHỐI TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

TT	Tên đơn vị	Biên chế được bổ sung năm 2024
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>
1	Sở Giáo dục và Đào tạo	93